

Số: 17 /QĐ-MN

Diễn Kỷ, ngày 06 tháng 02 năm 2025

(Upgrade to Pro Version to Remove the Watermark)

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước Năm 2025
của Trường Mầm non Diễn Kỷ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 về việc sửa đổi bổ sung một số điều Thông tư số 61/2017-BTC ngày 15/ 6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định Quyết định số: 4159/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Huyện Diễn Châu về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ biên bản kết thúc niêm yết công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 của trường Mầm non Diễn Kỷ ngày 05/02/2025.

Xét đề nghị của kế toán trường Mầm non Diễn Kỷ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thực hiện theo dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 của Trường Mầm non Diễn Kỷ (Kèm theo dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Kế toán đơn vị và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND Huyện
- Phòng GD&ĐT
- CB, GV, NV nhà trường
- Lưu :VT, KT.



Nguyễn Thị Bình

**DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
NĂM 2025**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	8.832.448.000
I	Số thu học phí công lập	580.545.000
1	Số thu học phí công lập	580.545.000
II	Chi từ nguồn học phí công lập	580.545.000
1	Chi sự nghiệp	580.545.000
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	580.545.000
	- Chi tiền lương 40% CCTL theo quyết định giao nguồn	232.218.000
	- Tiền điện sáng, nước sạch	15.400.000
	- Sửa chữa đồ dùng, duy tu tài sản	70.000.000
	- Chi phí nghiệp vụ chuyên môn	150.000.000
	- Chi mua bổ sung CSVC	111.000.000
	- Chi khác	1.927.000
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	8.251.903.000
I	Thu Nguồn ngân sách trong nước	8.251.903.000
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	8.251.903.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	8.251.903.000
	- Chi lương và các khoản đóng góp theo lương cho CBGV, hợp đồng giáo viên trường	7.876.903.000
	- Tiền khoán công tác phí (12 tháng)	9.600.000
	- Tiền bảo vệ (4.000.000 x 12 tháng), chi thuê mướn khác	48.000.000
	- Tiền điện , vệ sinh môi trường	17.000.000
	- Sửa chữa, thay thế linh kiện máy vi tính, máy scan	25.000.000

- Sửa chữa nhà cửa, điện nước	50.000.000
- Mua văn phòng phẩm (giấy phôi, giấy in, mực, tài liệu, các đồ dùng phục vụ cho công tác chuyên môn, dạy học)	25.000.000
- Tiếp khách (Kiểm tra đầu năm học, đoàn kiểm tra thực hiện NV năm học)	20.000.000
- Tổ chức hội nghị, kỷ niệm 20/11, ... năm học	32.000.000
- Tiền báo	1.200.000
- Tài liệu, đồ dùng dạy học	40.000.000
- Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	69.000.000
- Chi Bảo trì nâng cấp các phần mềm	7.200.000
- Chi khác	31.000.000
Tổng cộng chi	8.832.448.000
Cân đối thu - chi	0

Diễn Kỷ, ngày 02 tháng 01 năm 2025

KẾ TOÁN



Trương Mỹ Hoa

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Bình